

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Duệ

Ông Lương Văn Duẩn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn Kh.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 13/3/1988 tại huyện Q C, tỉnh N A.

Nơi cư trú: Bản L, xã C P, huyện Q C, tỉnh N A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lương Văn Kh và bà Lữ Thị H. Vợ là Lê Thị H và có 02 người con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án (01 tiền án): Ngày 19/12/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự phúc thẩm số 182/2011/HSPT, đã chấp hành xong hình phạt ngày 20/12/2011, chưa thi hành khoản tiền bồi thường cho bị hại nên chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2024 cho đến nay. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Vi Giang Th. Sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Bản T, xã C P, huyện Q Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lương Văn Kh có ý định đi mua ma túy về để bán kiếm lời nên vào ngày 14/4/2024, Kh đi lên khu vực xã Q P, huyện Q P, tỉnh N A gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy đều được bọc bằng bao nilon màu xanh, bên trong gói thứ nhất có 30 viên hồng phiến, gói thứ hai là chất rắn màu trắng với giá 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm

ng nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Kh cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến nhà Kh lấy gói hồng phiến lấy ra 14 viên và gói lại bằng bao nilon màu xanh rồi bỏ vào trong túi quần để sử dụng dần, sau đó Kh đã lấy ra sử dụng hết 08 viên. 16 viên hồng phiến còn lại và gói Heroine Kh cho vào túi Zip màu xanh rồi cất giấu trong chiếc gói để dưới chân giường. Khoảng 10 giờ ngày 15/4/2024, Vi Giang Th, sinh năm 2004, trú tại bản T, xã C P, huyện Q C, tỉnh N A đến nhà Kh hỏi mua ma túy thì Kh đồng ý và lấy gói Heroine bẻ ra một ít bán cho Th với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Đến khoảng 12 giờ, ngày 17/4/2024, khi Lương Văn Kh đang ở nhà thì bị Công an xã Châu Phong, huyện Quỳnh Châu tiến hành kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái của Lương Văn Kh cất giấu 06 viên hồng phiến được bọc bằng bao nilon màu xanh, chiếc gói dưới chân giường bên trong có 01 túi Zip màu xanh bên trong túi Zip có 01 gói chất rắn màu trắng được bọc bằng bao nilon màu xanh và 16 viên hồng phiến được bọc trong bao nilon màu xanh, Kh tự nguyện giao nộp 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam có mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đưa đối tượng về trụ sở để làm việc, sau đó chuyển vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu để điều tra làm rõ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kh khai nhận các gói ma túy bị thu giữ là Heroine và Methamphetamine của Kh mua về nhằm mục đích bán kiếm lời và số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là tiền do Kh bán ma túy cho Th mà có.

Kết luận giám định số 451/KL-KTHS (Đ2- MT) ngày 25/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Lương Văn Kh gửi tới giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine và có khối lượng là 3,79g (ba phẩy bảy mươi chín gam); 02 mẫu viên nén đồng dạng màu hồng (ký hiệu M2 và M3) thu giữ của Lương Văn Kh gửi tới giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine và có tổng khối lượng là 2,31g (hai phẩy ba mươi một gam). Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của Lương Văn Kh là 6,1g (Sáu phẩy một gam).

Kết luận giám định số 124/KL-KTHS (Đ3-TL) ngày 03/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Tờ tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Lương Văn Kh gửi giám định là tiền thật.

Cáo trạng số 81/CT-VKS-QC ngày 05/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố Lương Văn Kh ra trước Tòa án để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm p khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Lương Văn Kh từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã trích gửi giám định; túi zip màu xanh, 03 mảnh bao nilon màu xanh cùng vỏ bao niêm phong cũ. Tịch thu, sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo trong

quá trình điều tra, đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có nhiều tệ nạn xã hội phức tạp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Lương Văn Kh từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận và không bổ sung thêm ý kiến gì vào bản bào chữa của người bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Xét thấy, quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Do đó sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án tại phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được do có ý định mua ma túy về để bán kiếm lời nên vào ngày 14/4/2024, bị cáo đã lên khu vực xã Quang Phong, huyện Quế Phong và mua được của một người đàn ông không quen biết 30 viên hồng phiến và 01 gói ma túy với giá 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy thì bị cáo đi về nhà và sau đó đã sử dụng hết 08 viên hồng phiến, số hồng phiến và gói ma túy còn lại bị cáo cất giấu để mục đích bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 15/4/2024, Vi Giang Th đến nhà bị cáo hỏi mua ma túy thì bị cáo đồng ý và bán cho Thanh 01 ít ma túy được trích ra từ gói ma túy mà bị cáo cất giấu trước đó với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Đến khoảng 12 giờ, ngày 17/4/2024, khi bị cáo đang ở nhà thì Công an đến kiểm tra hành chính đồng thời bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ 22 viên hồng phiến và 01 gói ma túy, bị cáo khai nhận số ma túy bị thu giữ do bị cáo cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi bán một lần ma túy cho Vi Giang Th vào ngày 15/4/2024 thu lợi bất chính số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng). Đồng thời còn tàng trữ 3,79g ma túy loại Heroine và 2,31g ma túy loại Methamphetamine, tổng cả hai loại ma túy có tổng khối lượng là 6,1g (Sáu phẩy một gam) nhằm mục đích bán kiếm lời. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lương Văn Kh đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 14/4/2024, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Vi Giang Th là người mua ma túy với bị cáo sử dụng, Công an huyện Quỳnh Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo theo quy định.

[4]. Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép. Bị cáo đã không chịu khó lao động sản xuất để kiếm tiền một cách chính đáng mà lại muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng mà không phải đổ mồ hôi, công sức nên đã thực hiện hành vi bán ma túy cho người khác, đồng thời vừa tàng trữ một số lượng ma túy để mục đích tiếp tục bán kiếm lời. Điều này thể hiện ý thức coi thường kỷ cương pháp luật của nhà nước. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, do đó phạm tội lần này thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mặc dù đã từng bị xử phạt tù, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo 3,79g ma túy loại Heroine, đã trích 0,43g gửi đi giám định, nay còn lại 3,36g; 2,31g ma túy loại Methamphetamine, đã trích 0,42g gửi đi giám định, nay còn lại 1,89g; túi

zip màu xanh, 03 mảnh bao nilon màu xanh cùng vỏ bao niêm phong cũ. Đây là những vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra, đây là tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có, vì vậy cần tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lương Văn Kh 08 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 17/4/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 3,36g (Ba phẩy ba mươi sáu gam) ma túy, loại Heroine; 1,89g ma túy loại Methamphetamine; túi zip màu xanh, 03 mảnh bao nilon màu xanh cùng vỏ bao niêm phong cũ được bỏ trong một phong bì thư dán kín.

(Tất cả vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập vào ngày 05/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

Tịch thu, sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo là tiền thu lợi bất chính do thực hiện hành vi phạm tội mà có. (Số tiền hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, chi tiết được thể hiện tại Biên bản giao nhận tài sản số 25/BBGN-CQCSĐT được lập vào ngày 06/6/2024 giữa Công an huyện Quỳnh Châu và Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lương Văn Kh phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND h Quỳnh Châu, VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Quỳnh Châu;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Quỳnh Châu;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Phong, huyện Quỳnh Châu;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Lưu VP.

Lô Văn Linh